

Số: /BC-SNN&PTNT-CCTS

An Giang, ngày tháng 9 năm 2017

BÁO CÁO
Tình hình sản xuất tiêu thụ cá tra tỉnh An Giang
9 tháng đầu năm 2017

A. Kết quả thực hiện 9 tháng đầu năm 2017

I. Kết quả thực hiện

1. Sản xuất giống

Năm 2011 tỉnh An Giang đã tiếp nhận đàn cá tra bố mẹ hậu bị thế hệ F1 từ Viện NC NTTS II số lượng là 9.986 con, cung cấp cho 2 Doanh nghiệp và 5 cơ sở cá thể, hiện nay đàn cá tra này đã được 7 năm tuổi gần hết thời hạn tốt nhất cho phép khai thác sinh sản nhân tạo (theo TCVN 9963: 2014 Cá nước ngọt – Cá tra – Yêu cầu kỹ thuật). Để chuẩn bị bổ sung đủ đàn cá tra bố mẹ chất lượng phục vụ sản xuất cung ứng giống cá tra 3 cấp, Chi cục Thủy sản phối hợp với Trung tâm Giống Thủy sản đã làm việc với Viện NC NTTS II đăng ký tiếp nhận thêm đàn cá tra bố mẹ hậu, trong năm 2017 tổng cộng có 4 cơ sở sản xuất giống trong tỉnh tiếp nhận đàn cá tra của Viện NC NTTS II với tổng số là 9.000 con, trong đó 8.000 con cá tra hậu bị khối lượng 1kg/con và 1.000 con cá tra bố mẹ có các tính trạng tăng trưởng qua 3 thế hệ, kháng bệnh gan thận mũ thế hệ 1 khối lượng trung bình 3,0-3,5 kg/con.

Tổng số cơ sở sản xuất cá tra bột trong tỉnh hiện nay là 10 cơ sở, với tổng đàn cá tra bố mẹ đang tham gia sinh sản là 17.300 con (cá tra đực là 5.800 con, cá tra cái là 11.500 con) và cá tra bố mẹ hậu bị là 10.472 con (cá tra đực là 3.160 con, cá tra cái là 7.312 con), tổng số cá tra bột sản xuất trong tỉnh từ đầu năm đến nay là 450 triệu con, riêng Trung tâm giống Thủy sản An Giang đã sản xuất được trên 200 triệu cá tra bột, trong đó cung cấp 150 triệu con cá tra bột chất lượng cho các hộ trong chuỗi cung ứng giống cá tra 3 cấp tỉnh An Giang (thuộc Chi hội sản xuất giống cá tra giống AFA) và cung cấp 50 triệu cá tra bột cho nông dân ương cá tra giống trong và ngoài tỉnh.

Tổng diện tích sản xuất giống cá tra là 300,68 ha, bằng 107,37% so với cùng kỳ 2016 (diện tích cùng kỳ 2016 là 280,03 ha). Sản lượng giống cá tra sản xuất được 293 triệu con, bằng 107,07% so cùng kỳ 2016 (sản lượng cùng kỳ 2016 là 273 triệu con).

Trung tâm Giống Thủy sản thực hiện tái đánh giá chứng nhận tiêu chuẩn GlobalGAP cho trại sản xuất cá tra giống thuộc Trung tâm Giống Thủy sản (trại

Bình Thạnh cơ sở 2) tại xã Vĩnh Trạch huyện Thoại Sơn với quy mô diện tích là 10 ha, công suất 1 tỉ cá tra bột/năm. Tỉnh An Giang đang xây dựng dự án giống cá tra 3 cấp nâng Trung tâm Giống Thủy sản An Giang trở thành Trung tâm Giống Thủy sản công nghệ cao với quy mô là trại giống cấp vùng, chuyên cung cấp con giống chất lượng cao cho toàn vùng ĐBSCL, năng lực cung cấp đến năm 2020 khoảng 50% nhu cầu giống cá tra tương đương 1,75 tỷ cá tra giống cung cấp cho An Giang và khu vực ĐBSCL (nhu cầu toàn vùng ĐBSCL đến năm 2020 là 3,5 tỷ cá tra giống).

Trong năm 2017 giá cá tra bột có thời điểm tăng lên rất cao, tại thời điểm tháng 1/2017 giá cá tra bột tăng đến 3,0-3,3 đồng/con, từ đầu tháng 4/2017 giá cá tra bột đã giảm xuống còn 1,1-1,5 đồng/con và hiện nay đã giảm xuống còn 0,7 đồng-1,0 đồng/con. Giá cá tra giống cũng biến động ở thời điểm đầu năm, thời điểm tháng 3/2017 giá cá tra giống tăng cao đến 45.000-50.000 đ/kg (cỡ cá 25-65con/kg), hiện nay giá cá tra giống đã giảm xuống còn 18.000-19.000đ/kg. Đối với các hộ ương giống tham gia chuỗi sản xuất cung ứng giống cá tra 3 cấp, được Công ty CP XNK Thủy sản Agifish thu mua với giá sàn là 23.000đ/kg (cỡ cá 25-100con/kg).

2. Nuôi thương phẩm

Tổng diện tích đang nuôi cá tra thương phẩm hiện nay là 860 ha, Diện tích thả giống nuôi cá tra từ đầu năm đến nay là 461,20 ha, bằng 78,99% so cùng kỳ 2016 (583,90 ha), trong đó vùng nuôi của Doanh nghiệp là 182 ha. Sản lượng cá tra thu hoạch từ đầu năm đến nay là 109.891 tấn, bằng 92,31% so cùng kỳ 2016 (119.051 tấn), trong đó sản lượng vùng nuôi của các doanh nghiệp là 45.347 tấn bằng 72,31% so cùng kỳ 2016 (62.798 tấn).

Giá cá tra nguyên liệu tăng cao ở thời điểm những tháng đầu năm 2017 do thiếu nguồn cá tra nguyên liệu chế biến, cá tra trong size <1kg dao động từ 26.000-26.500đ/kg. Hiện nay giá cá tra nguyên liệu đã giảm xuống còn con giá dao động từ 21.000-21.500 đ/kg (loại 800-1kg/con).

Tổng số các cơ sở nuôi đăng ký cấp mã số nhận diện cơ sở theo Nghị định 36/NĐ-CP là 16 Doanh nghiệp và 99 hộ dân với tổng số 865 ao nuôi cá tra, tổng diện tích đạt 757,44 ha.

Tổng số các cơ sở nuôi đăng ký nuôi cá tra thương phẩm theo Nghị định 36/NĐ-CP là 12 Doanh nghiệp và 14 hộ dân, tổng diện tích mặt nước: 167,5 ha, tổng lượng giống thả: 66.611.572 con (mật độ bình quân khoảng 40 con/m²), sản lượng dự kiến thu hoạch là 56.910 tấn, năng suất dự kiến 339,76 tấn/ha.

3. Chế biến xuất khẩu

- Tổng số hiện nay có 17 Doanh nghiệp và 23 nhà máy chế biến thủy sản, với công suất > 320.000 tấn/năm, sản phẩm chủ yếu là chế biến cá tra, 9 tháng đầu năm

2017 xuất khẩu cá tra đạt 64.840 tấn, tương đương 123,2 triệu USD, 113,98% so cùng kỳ.

- Tình hình xuất khẩu cá tra rất khó khăn, thị trường xuất khẩu thu hẹp, trong khi rào cản thương mại, rào cản kỹ thuật của các nước nhập khẩu ngày càng dày. Đặc biệt là những Doanh nghiệp xuất khẩu cá tra vào thị trường Mỹ còn vấp phải vụ kiện chống bán phá giá, trong phán quyết cuối cùng về mức thuế chống bán phá giá lần thứ 11 (POR 11) của Bộ Thương mại Mỹ (DOC) đối với cá tra phi lê đông lạnh của Việt Nam, mức thuế dao động từ 0,41-0,97 USD/kg, mức thuế bình quân là 0,69 USD/kg.

- Thị trường xuất qua 81 nước, trong đó: Châu á 32 nước, Châu âu 24 nước, Châu Mỹ 15 nước, châu phi 8 nước và Châu đại dương 2 nước, trong 8 thị trường xuất khẩu cá tra lớn nhất của Việt Nam thì có đến 6 thị trường giá trị xuất khẩu giảm so với cùng kỳ năm 2016. Cụ thể như, thị trường Mỹ giảm 5,6%, EU giảm 14,3%, ASEAN giảm 4,3%, Brazil giảm 39,8%, Mexico giảm 13,2%, Colombia giảm 13,9%; chỉ có giá trị xuất khẩu sang Anh tăng 17%, Trung Quốc-Hong Kong tăng 42% và Saudi Arabia tăng 2,4%.

4. Công tác thanh tra kiểm tra

Chi cục Thủy sản An Giang đã triển khai được 02 đợt kiểm tra an toàn thực phẩm cơ sở nuôi trồng thủy sản, sản xuất kinh doanh giống thủy sản tại Tp. Long Xuyên và huyện Châu Thành, kết quả kiểm tra 05 cơ sở trong đó: cơ sở sản xuất lươn (01 cơ sở), cơ sở nuôi thương phẩm ếch (02 cơ sở), cơ sở nuôi cá lóc (01 cơ sở), cơ sở nuôi cá tra (01 cơ sở), đoàn đã lấy 02 mẫu thức ăn thủy sản tại các hộ nuôi này để kiểm tra chất lượng trong thức ăn thủy sản và 01 mẫu thuốc, 02 mẫu sản phẩm xử lý cải tạo môi trường dùng trong nuôi trồng thủy sản để xác minh tính hợp pháp.

Chi cục Thủy sản An Giang đã tổ chức kiểm tra đánh giá 11 vùng nuôi của 05 doanh nghiệp nuôi thủy sản tại các huyện Châu Thành, Châu Phú, Chợ Mới, Thoại Sơn và Long Xuyên. Trong đó có 6 vùng nuôi đã được kiểm tra đánh giá với kết quả như sau: Cơ sở xếp loại A: 04 cơ sở; Cơ sở xếp loại B: 01 cơ sở; Cơ sở xếp loại C: 01 cơ sở (có 05 vùng nuôi không kiểm tra đánh giá điều kiện ATVSTP là do các vùng nuôi này đã tạm ngưng sản xuất, không thả giống nuôi thương phẩm).

Thực hiện kiểm tra đánh giá các cơ sở sản xuất kinh doanh thức ăn (thuộc thẩm quyền quản lý của cấp tỉnh) theo Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kiểm tra đánh giá cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản. Kết quả kiểm tra đánh giá 15 cơ sở, trong đó: 03 nhà máy sản xuất thức ăn thủy sản, 02 công ty sản xuất thức ăn bổ sung và sản phẩm xử lý cải tạo môi trường dùng trong nuôi trồng thủy sản; 10 cơ sở kinh doanh doanh thức ăn thủy sản do cấp tỉnh quản lý. Kết quả 15 cơ sở đạt loại “A”.

5. Công tác quản lý chất lượng giống

An Giang triển khai Chương trình giống cá tra 3 cấp, (Cấp I: Viện NC NTTS II và các Viện nghiên cứu trong và ngoài nước cung cấp đàn cá tra bố mẹ tuyển chọn các tính trạng tốt như: tăng trưởng nhanh, kháng bệnh và chất lượng thịt tốt; Cấp II. Trung tâm giống thủy sản An Giang và các trại giống liên kết sản xuất cung cấp cá tra bột cho vùng ương; Cấp III. Vùng ương giống sản xuất và cung cấp cá tra giống cho nuôi thương phẩm theo liên kết chuỗi sản xuất và tiêu thụ với sự tham gia của doanh nghiệp chế biến cá tra xuất khẩu là hạt nhân của chuỗi liên kết. Chi cục Thủy sản An Giang là đơn vị, chịu trách nhiệm theo dõi giám sát kiểm tra, chứng nhận chất lượng các bên tham gia liên kết sản xuất cá tra giống trong việc thực hiện các điều khoản hợp đồng đã ký kết, cùng phối hợp các bên quyết các tranh chấp hợp đồng liên quan như: chất lượng cá tra bột, chất lượng cá tra giống, chất lượng thức ăn, kiểm tra mẫu nước, mẫu cá và giá cá tra giống theo thị trường.

6. Tình hình nuôi cá tra thương phẩm theo tiêu chuẩn an toàn chất lượng

Tổng số có 24 doanh nghiệp có vùng nuôi cá tra trên địa bàn tỉnh An Giang với tổng số có 49 vùng nuôi, tổng diện tích là vùng nuôi là 684,25 ha và sản lượng cá tra sản xuất được là 184.700 tấn/năm. Trong đó 14 doanh nghiệp trong tỉnh có vùng nuôi với tổng diện tích là 563,65 ha và sản lượng là 154.300 tấn/năm và 10 doanh nghiệp ngoài tỉnh có vùng nuôi với tổng diện tích là 89,60 ha và sản lượng là 30.400 tấn/năm.

Tổng diện tích mặt nước nuôi cá tra theo tiêu chuẩn chất lượng đến thời điểm hiện nay đạt 458,74 ha và sản lượng 202.301 tấn/năm, trong đó:

- Nuôi cá tra theo tiêu chuẩn ASC diện tích mặt nước đạt 94,95 ha và sản lượng là 29.900 tấn/năm (gồm có 9 cơ sở/vùng nuôi cá tra);
- Nuôi cá tra theo VietGAP diện tích mặt nước đạt 359,24 ha và sản lượng là 172.401 tấn/năm (gồm có 19 cơ sở/vùng nuôi cá tra);
- Nuôi cá tra theo tiêu chuẩn GlobalGAP diện tích mặt nước đạt 4,55 ha và sản lượng là 2.000 tấn/năm (gồm có 1 vùng nuôi cá tra).

7. Tình hình quản lý môi trường dịch bệnh

7.1. Quản lý môi trường

Chi cục Thủy sản triển khai kế hoạch hàng năm về công tác Quan trắc môi trường nước tại các vùng nuôi trồng thủy sản, đồng thời phối hợp với Viện NCNTTS II và Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định (3K) triển khai thực hiện kế hoạch quan trắc môi trường năm 2017 tại các vùng nuôi thủy sản trọng điểm trong đó có 6 vùng nuôi cá tra tập trung, ngoài ra còn bố trí một số điểm quan trắc tại các vùng ương giống cá tra 3 cấp để cảnh báo cho nông dân về tình hình diễn biến chất lượng nguồn nước cung cấp, đồng thời có giải pháp khắc phục kịp thời khi chất lượng nước xấu tránh thiệt hại cho nông dân ương nuôi giống.

7.2. Quản lý dịch bệnh

Trong những năm gần đây tình hình dịch bệnh trên cá tra nuôi thương phẩm ngày càng nhiều, rất khó điều trị, thời gian điều trị kéo dài ảnh hưởng đến tăng chi phí sản xuất và tăng tỉ lệ hao hụt trong quá trình nuôi. Các bệnh thường gặp trên cá tra thương phẩm như: các bệnh do vi khuẩn như bệnh bệnh đốm trắng ở gan, thận (gan thận mù), bệnh xuất huyết, phù đầu, đốm đỏ; các bệnh do ký sinh trùng như sán lá mang, trùng bánh xe, trùng quả dưa, sán dây, giun tròn, giun đầu móc. ...

Diện tích bị bệnh là 78,7 ha, Trong đó: 12,3 ha bệnh gan thận mù, 64,9 ha bệnh xuất huyết đốm đỏ, 0,9 ha bệnh trắng mang-gan và 0,6 ha bệnh sưng bóng hơi. Trong 6 tháng cuối năm 2017 thực hiện thu mẫu giám sát dịch bệnh chủ động để xét nghiệm vi khuẩn *Edwardsiella ictaluri* và vi khuẩn *Aeromonas hydrophila* như sau: Mỗi tháng chọn ngẫu nhiên 30 cơ sở nuôi thương phẩm và 10 cơ sở sản xuất giống trên các vùng nuôi trọng điểm toàn tỉnh.

Tỉnh An Giang đang triển khai thực hiện kế hoạch phòng chống dịch bệnh trên cá tra theo Quyết định số 879/QĐ-UBND ngày 20/3/2017 của UBND tỉnh An Giang về việc Phê duyệt Kế hoạch phòng chống dịch bệnh trên động vật thủy sản nuôi tỉnh An Giang giai đoạn 2017-2020.

Sở Nông nghiệp&PTNT đã Ban hành Quyết định thành lập Tổ công tác triển khai tổ chức phòng, chống dịch bệnh và kiểm soát vật tư đầu vào trong nuôi cá tra trên địa bàn An Giang. Tổ công tác cá tra hướng dẫn người nuôi cá tra, cán bộ cấp xã, cấp huyện kỹ thuật nuôi an toàn dịch bệnh, lập biểu mẫu ghi chép, thống kê, báo cáo số liệu, tổng hợp và phân tích dịch tễ về bệnh cá tra tại các vùng nuôi trên địa bàn huyện Châu Phú cho các cán bộ cấp xã, cấp huyện và cấp tỉnh.

8. Các mô hình liên kết sản xuất

Các mô hình nuôi liên kết hiện nay trong tỉnh An Giang gồm có:

Mô hình nuôi cá tra liên kết với Công ty CP Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Sao Mai: Công ty đầu tư thức ăn, 100% thức ăn loại Phước Anh, Con cò, Việt Thắng khoán hệ số FCR 1,57 cộng thêm cho hộ nuôi 4.500 đ/kg cá tra nguyên liệu. Tổng số có 6 hộ tham gia chuỗi liên kết với tổng diện tích là 18,06 ha và sản lượng 13.635 tấn/năm (các hộ nuôi cá tra trong tỉnh An Giang liên kết với Doanh nghiệp ngoài tỉnh).

Mô hình nuôi cá tra liên kết với Công ty CP XNK TS AN GIANG (AGIFISH): Nông dân được hỗ trợ 100% chi phí thức ăn của Việt Thắng theo giá thị trường thỏa thuận, nông dân chịu lãi suất 1%/tháng, khi thu hoạch nông dân giao cá tra thương phẩm cho công ty cũng theo giá thị trường thỏa thuận tại thời điểm thu hoạch. Tổng số có 2 hộ tham gia chuỗi liên kết với tổng diện tích là 2,42 ha và sản lượng 700 tấn/năm.

Mô hình nuôi cá tra liên kết với Công ty CP Vĩnh Hoàn: Nông dân được hỗ trợ 100% chi phí thức ăn của Công ty sản xuất theo giá thị trường thỏa thuận đồng thời khi thu hoạch, nông dân giao toàn bộ số cá tra đã thu hoạch cho công ty. Công ty khoán hệ số FCR 1,57-1,6. Sau khi trừ số cá nông dân phải giao cho công ty theo hệ số thức ăn giao khoán, công ty thanh toán cho nông dân số cá còn lại theo giá thị trường. Tổng số có 3 hộ tham gia chuỗi liên kết với tổng diện tích là 33,70 ha và sản lượng 13.790 tấn/năm (các hộ nuôi cá tra trong tỉnh An Giang liên kết với Doanh nghiệp ngoài tỉnh).

Mô hình nuôi cá tra liên kết với Công ty CP XNK Nông sản thực phẩm An Giang (AFIEX): Công ty chịu 55%, hộ nuôi chịu 45% toàn bộ các chi phí sản xuất từ con giống, thức ăn, thuốc hóa chất.... sử dụng thức ăn loại AFIEX, giá bán cá theo giá thị trường, lợi nhuận chia theo tỷ lệ công ty 55%, hộ nuôi 45%. Tổng số có 1 hộ tham gia chuỗi liên kết với tổng diện tích là 3,16 ha và sản lượng 1.275 tấn/năm.

Mô hình nuôi cá tra liên kết với Công ty CP chăn nuôi CP Việt Nam: Công ty đầu tư 100% thức ăn loại CP 26,30% đạm, khoán hệ số FCR 1,57 cộng thêm cho hộ nuôi 4.400đ/kg cá tra nguyên liệu, hộ nuôi đăng ký sản lượng ban đầu nếu thiếu phải trả cho công ty 21.000 đ/kg, nếu dư sản lượng công ty trả cho hộ nuôi cũng bằng giá 21.000 đ/kg. Tổng số có 1 hộ tham gia chuỗi liên kết với tổng diện tích là 0,72 ha và sản lượng 220 tấn/năm (các hộ nuôi cá tra trong tỉnh An Giang liên kết với Doanh nghiệp ngoài tỉnh).

Mô hình nuôi cá tra liên kết với Công ty CP XNK TS An Mỹ: Công ty đầu tư 100% thức ăn loại Việt Thắng 26,28% đạm, khoán hệ số FCR 1,58 cộng thêm cho hộ nuôi 4.200đ/kg cá tra nguyên liệu, công ty mua cá theo giá thị trường thỏa thuận tại thời điểm thu hoạch. Tổng số có 1 hộ tham gia chuỗi liên kết với tổng diện tích là 3,35 ha và sản lượng 1.040 tấn/năm.

Các mô hình liên kết giữa nông dân với doanh nghiệp tuy chưa phải là tối ưu nhưng đều có một điểm chung là nông dân tuy không có lời nhiều nhưng không bị lỗ sau một vụ nuôi cá tra bình quân nông dân lời từ 1.000-2000đ/kg cá tra nguyên liệu.

9. Chính sách thu hút đầu tư

Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh An Giang đã ban hành Quyết định số 204/QĐ-SNN & PTNT ngày 20 tháng 3 năm 2017 về việc thành lập Ban Hỗ trợ doanh nghiệp và Cải cách hành chính thu hút đầu tư nông nghiệp, nông thôn tỉnh An Giang, phối hợp nhà đầu tư, các sở ban ngành, địa phương liên quan trong việc khảo sát địa điểm đầu tư và hỗ trợ tạo quỹ đất cho nhà đầu tư phát triển công nghiệp chế biến trong nông nghiệp nhằm tạo ra sản phẩm giá trị gia tăng cao, giải quyết lao động trong nông nghiệp và góp phần phát triển kinh tế xã hội gắn xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

Tỉnh An Giang đã xây dựng được Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản. Đến nay đã có Công ty Cổ phần Cá tra Việt Úc đầu tư Khu sản xuất giống công nghệ cao tại ấp Vĩnh Bường, xã Vĩnh Hòa, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Dự án Khu sản xuất giống công nghệ cao xây dựng sẽ góp phần đáp ứng nguồn giống thủy sản có chất lượng tốt, đáp ứng nhu cầu về nguồn giống cho nông dân nuôi trong tỉnh và các tỉnh lân cận trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, tạo được vùng sản xuất giống ổn định, khai thác tiềm năng và thế mạnh về sản phẩm cá tra của tỉnh, tạo bước tiến mới để thúc đẩy ngành nuôi thủy sản của tỉnh, phát triển mạnh hơn, góp phần tăng tỷ trọng thủy sản trong cơ cấu nông nghiệp của tỉnh An Giang.

II. Nhận xét đánh giá

1. Thuận lợi

Sở Nông nghiệp & PTNT đã ký kết thỏa thuận hợp tác về việc xây dựng chuỗi cung ứng giống cá tra 3 cấp đảm bảo đạt theo tiêu chuẩn chất lượng cho nuôi cá tra thương phẩm, ký ngày 03/01/2017 giữa các bên gồm: Tổng cục Thủy sản, Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản II, Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn tỉnh An Giang và Công ty Thủy sản Hùng Vương; các bên tham gia chuỗi liên kết tiêu thụ đã thống nhất ký kết hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ cá tra 3 cấp giữa các bên gồm: (1) Công ty cổ phần xuất nhập khẩu thủy sản An Giang (AGIFISH), (2) Công ty cổ phần thức ăn chăn nuôi Việt Thắng, (3) Trung tâm Giống thủy sản An Giang và (4) Chi hội sản xuất giống cá tra AFA. Năm 2017 Công ty cổ phần xuất nhập khẩu thủy sản An Giang (AGIFISH) sẽ bao tiêu từ 75 triệu con đến 100 triệu con cá tra giống, kích cỡ cá tra giống từ 25-120con/kg, giá thu mua theo giá thị trường, nếu giá thị trường thấp hơn giá sàn thì công ty thu mua theo giá sàn, giá sàn được các bên thống nhất là 23.000đ/kg.

Hội chợ triển lãm Quốc tế thủy sản Boston 2017 (Seafood Expo North America) diễn ra từ ngày 19/3 đến 21/3/2017 tại TP Boston, Mỹ. Đây là một trong những hội chợ triển lãm Quốc tế thủy sản lớn nhất Bắc Mỹ. Hàng năm, có khoảng 1.200 doanh nghiệp thủy sản đến từ hơn 40 quốc gia trên thế giới tham gia hội chợ. Năm nay, các doanh nghiệp thủy sản Việt Nam mang đến hội khá nhiều mặt hàng thủy sản, trong đó nổi bật nhất vẫn là con cá tra và con tôm với nhiều sản phẩm đa dạng. Ngay từ ngày đầu khai mạc Seafood Expo North America, sự quan tâm đặc biệt của nhà nhập khẩu Mỹ về con cá tra đã rất lớn. Nguyên nhân chủ yếu là do hàng tồn kho tại Mỹ không còn nhiều, do trước đó, các doanh nghiệp xuất khẩu cá tra Việt Nam ký bán thời gian dài nhưng không có khả năng giao hàng đúng hạn. Điều này khiến cho nguồn hàng trong tháng 4 và tháng 5 tại thị trường Mỹ bị thiếu hụt nghiêm trọng nên buộc nhà nhập khẩu phải tăng đơn hàng để bù vào (*thông tin dự báo thị trường Kèm theo Công văn số 547 /SCT-XNK, ngày 28 /3/2017 của Sở Công Thương tỉnh An Giang*).

2. Khó khăn

Khách quan

Thị trường xuất khẩu ngày càng gặp nhiều khó khăn do các nước nhập khẩu ngày càng quy định nhiều hơn và rất nghiêm ngặt đối với việc an toàn thực phẩm sản phẩm thủy sản, thị trường xuất khẩu thu hẹp, trong khi rào cản thương mại, rào cản kỹ thuật của các nước nhập khẩu ngày càng dày. Đặc biệt là những DN xuất khẩu cá tra vào thị trường Mỹ ngoài chịu thuế chống bán phá giá từ Bộ Thương mại Mỹ (DOC) còn phải được chứng nhận tiêu chuẩn tương đồng của Bộ Nông nghiệp (USDA). Cơ quan thanh tra và an toàn thực phẩm (FSIS) sẽ giám sát chặt chẽ từ khâu tạo giống, thức ăn, kháng sinh sử dụng, các quy trình, hệ thống của các nhà máy chế biến, đóng gói, dán nhãn, ghi rõ trọng lượng fillet, vận chuyển, kho nhập khẩu, phân phối ra thị trường đến hệ thống các nhà sử dụng sản phẩm cá tra phục vụ cho thực khách.

Chủ quan

Giá xuất khẩu không tăng và có xu hướng giảm do bị khách hàng nhập khẩu ép giá và Doanh nghiệp trong ngành cạnh tranh không lành mạnh, phá giá bán sản phẩm, khi đó trở lại hạ giá thu mua cá tra nguyên liệu nhằm đảm bảo lợi nhuận cho Doanh nghiệp dẫn đến tình trạng là giá cá tra nguyên liệu có xu hướng giảm thấp.

Sự liên kết giữa sản xuất và tiêu thụ chưa chặt chẽ, hợp đồng cung cấp và thu mua sản phẩm giữa doanh nghiệp với nông dân nuôi cá tra được ký kết nhưng chưa hiệu quả, đối với các hộ nuôi nhỏ lẻ do không có hợp đồng bao tiêu sản phẩm với các doanh nghiệp chế biến xuất khẩu. Các doanh nghiệp chưa thực sự quan tâm trong việc xây dựng chuỗi liên kết, một số doanh nghiệp chế biến thủy sản xây dựng vùng nuôi riêng, tự sản xuất cá tra bột và ương cá giống và tự sản xuất thức ăn, thuốc thú y tạo 1 chuỗi khép kín từ sản xuất cá bột đến nuôi thương phẩm xuất khẩu

Nông dân chưa tiếp cận được các thông tin về thị trường nhập khẩu, không cập nhật kịp thời về những rào cản thương mại của thị trường nhập khẩu nên rất dễ xảy ra rủi ro ảnh hưởng đến an toàn thực phẩm làm ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất. Do giá cá tra nguyên liệu giảm xuống thấp thời gian rất dài, nông dân bị thua lỗ nặng nên gặp khó khăn về nguồn vốn tái đầu tư sản xuất, mặt khác do ngân hàng hạn chế cho vay sản xuất thủy sản gây khó khăn cho các hộ nuôi cá tra có quy mô vừa và nhỏ.

III. Kiến nghị

1. Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Dự án giống cá tra 3 cấp tỉnh An Giang đến năm 2021, giao cho Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh An Giang triển khai thực hiện các nội dung của Dự án kể trên với tổng kinh phí dự kiến là 486.000 triệu đồng.

2. Đề nghị Tổng cục Thủy sản tham mưu Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Hướng dẫn áp dụng VietGAP cho các cơ sở sản xuất giống cá tra

đồng thời hỗ trợ chi phí chứng nhận cho các hộ tham gia chuỗi liên kết tiêu thụ giống cá tra 3 cấp của tỉnh An Giang.

B. Kế hoạch thực hiện 3 tháng cuối năm 2017

I. Kế hoạch

Triển khai thực hiện Quyết định số 929/QĐ-UBND, ngày 02/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Đề án “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh An Giang đến năm 2020, các nội dung tái cơ cấu ngành nông nghiệp đối với lĩnh vực thủy sản tập trung vào đối tượng chủ lực là cá tra. Cơ sở/vùng nuôi cá tra thương phẩm phải được gắn kết với doanh nghiệp chế biến thủy sản theo các hình thức chuỗi liên kết như nuôi gia công, nuôi liên kết hoặc hợp đồng tiêu thụ sản phẩm cá tra nguyên liệu.

Triển khai thực hiện Nghị định số 55/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý nuôi, chế biến và xuất khẩu sản phẩm cá tra. Đối với Cơ sở/vùng nuôi cá tra thương phẩm phải có địa điểm, diện tích nuôi cá tra phù hợp với quy hoạch về sử dụng đất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; có cơ sở hạ tầng đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về nuôi cá tra thương phẩm; có hệ thống cấp, thoát nước riêng biệt; có nơi xử lý chất thải, bùn thải đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và vệ sinh thú y; đáp ứng các quy định về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm; có Giấy chứng nhận mã số nhận diện ao nuôi cá Tra.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Dự án giống cá tra 3 cấp tỉnh An Giang đến năm 2021. Tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm như: Bổ sung đàn cá tra bố mẹ chất lượng từ Viện NC NTTS II; hoạt động hỗ trợ cơ sở, vùng ương cá tra giống; hoạt động sản xuất và cung ứng cá tra giống cá tra chất lượng; dự thảo nội dung khung của Dự án giống cá tra 3 cấp, cung cấp cho Viện Nghiên cứu NTTS II để chấp bút viết Dự án trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt.

Triển khai thực hiện Quyết định số 1066/QĐ-UBND ngày 05/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến năm 2025.

Triển khai thực hiện Quyết định số 370/QĐ-SNN&PTNT ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Sở Nông nghiệp&PTNT về việc Ban hành Chương trình hành động toàn khóa của Sở Nông nghiệp&PTNT và Kế hoạch phát triển ngành nông nghiệp giai đoạn 2016-2020.

II. Các giải pháp thực hiện trong 3 tháng cuối năm 2017

1. Giải pháp về giống

Đầu tư cơ sở hạ tầng xây dựng vùng sản xuất giống tập trung ứng dụng công nghệ cao, sản xuất theo quy mô công nghiệp, sử dụng đàn cá tra bố mẹ chất lượng,

ứng dụng quy trình sản xuất giống đáp ứng các tiêu chuẩn quy chuẩn Việt Nam. Tổ chức lại sản xuất theo liên kết chuỗi có chia sẻ trách nhiệm các bên liên quan, các bên tham gia chuỗi liên kết tiêu thụ ký kết hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ cá tra 3 cấp giữa các bên gồm: (Cấp I: Viện NC NTTS II và các Viện nghiên cứu trong và ngoài nước cung cấp đàn cá tra bố mẹ tuyển chọn các tính trạng tốt như: tăng trưởng nhanh, kháng bệnh và chất lượng thịt tốt; Cấp II. Trung tâm giống thủy sản An Giang và các trại giống liên kết sản xuất cung cấp cá tra bột cho vùng ương; Cấp III. Vùng ương giống sản xuất và cung cấp cá tra giống cho nuôi thương phẩm theo liên kết chuỗi sản xuất và tiêu thụ với sự tham gia của doanh nghiệp chế biến cá tra xuất khẩu là hạt nhân của chuỗi liên kết.

Để chuẩn bị bổ sung đủ đàn cá tra bố mẹ chất lượng phục vụ sản xuất cung ứng giống cá tra 3 cấp, Chi cục Thủy sản phối hợp với Trung tâm Giống Thủy sản đã làm việc với Viện NC NTTS II đăng ký tiếp nhận thêm đàn cá tra bố mẹ hậu, trong năm 2017 tổng cộng có 4 cơ sở sản xuất giống trong tỉnh tiếp nhận đàn cá tra của Viện NC NTTS II với tổng số là 9.000 con, trong đó 8.000 con cá tra hậu bị khối lượng 1kg/con (giá 40.000 đồng/kg) và 1.000 con khối lượng trung bình 3,0-3,5 kg/con (giá 100.000 đ/kg). Đây là đàn cá có các tính trạng tăng trưởng qua 3 thế hệ, kháng bệnh gan thận mũ thế hệ 1.

Nâng cấp Trung tâm Giống Thủy sản tỉnh An Giang thành Trung tâm Giống cấp vùng, cung cấp cá tra giống chất lượng cho nuôi thương phẩm trong tỉnh và các tỉnh trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, phòng kiểm nghiệm, đầu tư nhân lực, tài lực, đẩy mạnh thực hiện các nghiên cứu khoa học ứng dụng trong sản xuất giống, nâng cao tỉ lệ sống trong ương cá tra giống đáp ứng yêu cầu cung ứng giống chất lượng cho nhu cầu phát triển sản xuất cá tra tỉnh An Giang đến năm 2020.

2. Giải pháp về tổ chức liên kết sản xuất

Sản xuất theo chuỗi giá trị sản phẩm cá tra, nông dân tiếp cận được thông tin về thị trường thông qua kênh dự báo thị trường của doanh nghiệp về giá cả, chủng loại sản phẩm, nhu cầu, xu hướng tiêu thụ, biến động thị trường, yêu cầu chất lượng sản phẩm để kịp thời cung cấp cho doanh nghiệp và người sản xuất.

Thực hiện tập huấn hướng dẫn quy trình nuôi cá tra thương phẩm theo các tiêu chuẩn chất lượng, chất lượng GlobalGAP, ASC, VietGAP, sử dụng con giống cá tra từ hệ thống cung cấp giống 3 cấp đảm bảo cung cấp cá tra nguyên liệu chất lượng cho chế biến xuất khẩu đáp ứng theo yêu cầu các nước nhập khẩu từng bước nâng cao giá trị sản phẩm cá tra xuất khẩu trên thị trường thế giới.

Vận động các doanh nghiệp chế biến thủy sản thành lập chuỗi cung ứng sản xuất sản phẩm cá tra gắn kết từ sản xuất ương giống đến chế biến xuất khẩu, các công đoạn đều phải được đào tạo huấn luyện nuôi an toàn và chất lượng, quản lý sản phẩm theo tiêu chuẩn quốc tế, thực hiện đồng bộ và gắn kết các khâu trong

chuỗi sản xuất đảm bảo chất lượng từ khâu sản xuất giống đến sản phẩm chế biến xuất khẩu.

3. Giải pháp về ứng dụng công nghệ cao

Đào tạo nguồn nhân lực nâng cao kiến thức, trình độ tay nghề cho cán bộ và nông dân trong tỉnh, tổ chức tham quan học tập ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nuôi trồng thủy sản. Phát triển tăng diện tích nuôi cá tra áp dụng các tiêu chuẩn an toàn chất lượng tăng giá trị sản phẩm cá tra đáp ứng ngày càng tăng theo yêu cầu thị trường của các nước nhập khẩu cá tra.

Ứng dụng CNC, công nghệ tiên tiến để sản xuất một số sản phẩm giá trị gia tăng từ phụ phẩm từ chế biến thủy sản có năng suất cao, chất lượng tốt, hiệu quả kinh tế cao; Nghiên cứu quy trình chế biến các sản phẩm giàu dinh dưỡng từ phụ phẩm của cá tra, trong cá tra có nhiều thành phần dinh dưỡng cao cấp có lợi cho sức khỏe; Nghiên cứu phát triển sản phẩm dược phẩm cao cấp từ callogen, dầu cá.

Tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao các tiến bộ khoa học công nghệ trong sản xuất và tổ chức các đợt tham quan cho nông dân, doanh nghiệp học tập kinh nghiệm các mô hình ứng dụng CNC hiệu quả, các giải pháp kỹ thuật tiên tiến, ứng dụng đạt hiệu quả cao. Tổ chức thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại các sản phẩm cá tra ứng dụng CNC của tỉnh An Giang.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Tổng cục Thủy sản;
- Lưu VT, CCTS.